TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **93**/2025/DS-ST
Ngày: 10/03/2025
V/v " *Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Cẩm Tiên**;

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Văn Vẹn**

+ Ông **Trương Hoàng Hoa**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trân -** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Thiện** – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 678/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2024 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2025/QĐST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

* <u>*Nguyên đơn*</u>: Nguyễn Thị Xuân H – sinh năm 1984;

Địa chỉ: ấp BH, xã LBĐ, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

*<u>*Bị đơn:*</u> 1/. Phan Văn A – sinh năm 1957;

2./ Phan Hồng B – sinh năm 1982;

3/. Nguyễn Thị C – sinh năm 1980;

Địa chỉ: ấp BA, xã ĐHP, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

(Chị H, ông A có mặt; anh B, chị C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Xuân H trình bày: chị là chủ hộ kinh doanh thức ăn gia súc, gạo Phúc Hưng tại địa chỉ ấp BH, xã LBĐ, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Vào năm 2018, chị có bán thức ăn chăn nuôi heo cho ông Phan Văn A (tên thường gọi là "Năm ngài"), hai bên thỏa thuận khi nào ông A bán heo sẽ trả tiền cho chị. Tuy nhiên, khi bán heo, ông A có trả tiền nhưng trả không đủ. Ngày

29/01/2022, hai bên tổng kết nợ, ông A còn nợ chị số tiền 102.822.000 đồng. Ngày 13/7/2022, chị Nguyễn Thị C là dâu của ông A có trả chị số tiền 30.000.000 đồng, ngày 26/02/2024, anh Phan Hồng B, con của ông A có trả số tiền 10.000.000 đồng. Hiện nay còn nợ 62.822.000 đồng.

Quá trình mua bán thức ăn, chị chỉ giao dịch với ông A, không có giao dịch gì với anh B, chị C. Nay chị yêu cầu ông A, anh B và chị C trả số tiền 60.000.000 đồng, không tính lãi, trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn ông Phan Văn A trình bày: ông có mua thức ăn chăn nuôi của chị H. Hiện nay ông còn nợ chị H số tiền 60.000.000 đồng. Nay với yêu cầu của chị H, ông xin mỗi năm trả số tiền 20.000.000 đồng, trả vào tháng 02 âm lịch hàng năm.

* Bị đơn anh Phan Hồng B và chị Nguyễn Thị C vắng mặt.

* Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Xuân H xin rút yêu cầu khởi kiện đối với anh Phan Hồng B và chị Nguyễn Thị C, chỉ yêu cầu ông A trả số tiền 60.000.000 đồng, thời gian trả như sau: ngày 31/03/2025 trả số tiền 20.000.000 đồng và ngày 31/5/2025 trả số tiền 40.000.000 đồng.

- Bị đơn ông Phan Văn A đồng ý trả chị Nguyễn Thị Xuân H số tiền 60.000.000 đồng, thời gian trả như sau: ngày 31/03/2025 trả số tiền 20.000.000 đồng và ngày 31/5/2025 trả số tiền 40.000.000 đồng.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là thực hiện đúng với quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Xuân H. Buộc ông Phan Văn A trả chị H số tiền 60.000.000 đồng, ngày 31/03/2025 trả số tiền 20.000.000 đồng và ngày 31/5/2025 trả số tiền 40.000.000 đồng. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Xuân H đối với anh Phan Hồng B và chị Nguyễn Thị C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra cũng như tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định đây là "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản".

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Phan Văn A, anh Phan Hồng B, chị Nguyễn Thị C cư trú trên địa bàn huyện Chợ Gạo nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về sự có mặt, vắng mặt của các đương sự: Bị đơn anh Phan Hồng B và chị Nguyễn Thị C mặc dù được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ lần

thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh B, chị C theo điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Tại phiên tòa: Chị Nguyễn Thị Xuân H xin rút yêu cầu khởi kiện đối với anh Phan Hồng B và chị Nguyễn Thị C. Xét thấy việc rút yêu cầu của chị H là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Xuân H: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy ông A có mua thức ăn chăn nuôi của chị H. Do đó có đủ cơ sở xác định giữa chị H và ông A có xác lập hợp đồng mua bán theo quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự.

Chị Nguyễn Thị Xuân H và ông Phan Văn A thống nhất ông A còn nợ chị H số tiền 60.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không phân tích gì thêm. Tại phiên tòa hôm nay, chị H và ông A thỏa thuận ông A trả số tiền 60.000.000 đồng cho chị H với thời gian trả như sau: ngày 31/03/2025 trả 20.000.000 đồng và ngày 31/05/2025 trả 40.000.000 đồng. Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của chị H được chấp nhận nên ông A phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Ông A là người cao tuổi, được miễn án phí nên ông không phải nộp án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 430; Điều 440 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

- Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Xuân H đối với anh Phan Hồng B và chị Nguyễn Thị C về việc liên đới trả số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Xuân H.

Buộc ông Phan Văn A có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Xuân H số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng), thời gian trả như sau: ngày 31/03/2025 trả số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và ngày 31/05/2025 trả số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về án phí: Ông Phan Văn A là người cao tuổi nên được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Xuân H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.500.000 đồng theo biên lai thu số 0008372 ngày 11/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*** Nơi nhận:**
- *TAND tỉnh Tiền Giang;*
- *VKSND huyện Chợ Gạo;*
- *Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;*
- *Ñöông söï;*
- *Löu hoà sô, án văn.*

Phan Thị Cẩm Tiên